

Bản án số: 09/2019/HS-ST  
Ngày: 22/02/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ - TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Bá Sơn và ông Nguyễn Văn Hữu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Danh Dũng, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên **Hồ Minh T**, Sinh ngày 14/4/1971; Giới tính: Nam.

Tại xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị T1 (hai ông bà đều đã chết).

Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ: Võ Thị H, sinh năm 1968.

Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2002 nhỏ sinh năm 2004).

\*Tiền án, tiền sự: Không.

\*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa)

**\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị **Võ Thị H**, sinh năm 1968 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Q, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

**\*Người làm chứng:**

1. Anh **Hồ Cao C**, sinh năm 1989 (*Văng mặt có lý do*).

Trú tại: Thôn Q, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Anh **Dương Kim L2**, sinh năm 1982 (*Văng mặt có lý do*).

Trú tại: Thôn Q, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Ông **Hồ Văn T1**, sinh năm 1962 (*Văng mặt*).

Trú tại: Thôn Q, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian ông Hồ Quốc L (đã chết năm 2014) đi buôn bán ở Trung Quốc, ông L có mua một khẩu súng tiểu liên để phòng thân. Sau đó, ông L không đi buôn nữa nên không có nhu cầu sử dụng, đến khoảng năm 2004 ông L cho Hồ Minh T làm kỷ niệm, T đồng ý và đưa khẩu súng (không có đạn) về cất giấu trên nóc tủ quần áo trong buồng ngủ của gia đình. Đến khoảng năm 2015 do khẩu súng để lâu bị rỉ sét và không có nhu cầu sử dụng nên T lấy khẩu súng vứt xuống ao trong vườn. Vào năm 2016 trong lúc đang làm đất trồng rau muống ở ao thì chị Võ Thị H (vợ T) đã đào được khẩu súng nhưng nghĩ đó là vật dụng bằng kim loại có thể bán phế liệu được nên chị H nhặt đem bỏ vào khu vực để phế liệu của gia đình.

Sau đó, trong một lần sửa chữa hệ thống ống nước của gia đình, Hồ Minh T đi vào khu vực để phế liệu tìm vật liệu thì phát hiện thấy khẩu súng trước đây nên lấy ra rửa sạch rồi đưa bỏ lại trên nóc tủ quần áo, nơi trước đây cất súng.

Vào tối ngày 08/10/2018, T đi uống rượu đám cưới tại nhà anh Nguyễn Sỹ L1 ở thôn Q, xã L, huyện H do say rượu nên T được anh Dương Kim L2 và Hồ Cao C đưa về nhà. Khi đi về đến nhà tại buồng ngủ nhà T, do mâu thuẫn, xích mích trong lời nói dẫn đến xô xát nên T đã lấy khẩu súng trên nóc tủ quần áo để đánh anh L2 thì anh L2 giằng lấy được khẩu súng. Sau đó anh L2 và anh Cường mang khẩu súng đến giao nộp cho Công an xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) khẩu súng dài 83cm, báng gập lại bằng kim loại dài 22cm, thân súng dài 33cm (trong buồng đạn và hộp tiếp đạn không có đạn), súng không rõ ký hiệu.

Tại bản kết luận giám định số 122/PC09-KTHS, ngày 15/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là loại súng tiểu liên PPS 43, là vũ khí quân dụng. Đóng số ký hiệu: 2714609. Súng có đầy đủ tính năng để sử dụng bình thường.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-P1, ngày 04/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Hồ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời

phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Minh T mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Giao bị cáo Hồ Minh T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo, từ trước đến nay chưa hề vi phạm pháp luật nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và quản chế đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu khẩu súng quân dụng tiêu liên PPS 43 thu từ bị cáo Hồ Minh T chuyển Ban chỉ huy quân sự huyện H tiếp nhận, quản lý theo quy định của pháp luật. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Minh T không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Võ Thị H hoàn toàn đồng tình quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì tranh luận thêm.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Kính thưa Hội đồng xét xử bị cáo nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn kính mong HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Hồ Minh T khai nhận: Vào khoảng năm 2004, Hồ Minh T được Hồ Quốc L cho một khẩu súng quân dụng tiêu liên PPS 43, T đem cất giữ trên tủ quần áo trong buồng ngủ nhà mình. Đến ngày 08/10/2018, do có mâu thuẫn với anh Dương Kim L2 nên T lấy khẩu súng đánh anh L2 thì anh L2 giằng lấy được và giao nộp cho Công an xã L, huyện H. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp

với lời khai của, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Hồ Minh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS. Kháng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Hồ Minh T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo Hồ Minh T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được hành vi của mình đã thực hiện là vi phạm pháp luật, nhận thức được sủng, đạn bị cáo đang tàng trữ là nguồn nguy hiểm cao đối với xã hội, có khả năng sát thương gây nguy hại cho tính mạng sức khỏe của con người, chỉ có Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mới được quản lý sử dụng nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý bằng luật hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy rằng bị cáo phạm tội do nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo suy nghĩ đơn giản chỉ vì đây là vật kỷ niệm mà người chú cho nên bị cáo cất giữ mà không ý thức được rằng đây là hành vi phạm tội. Hơn nữa sau khi phạm tội bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, gia đình có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn là hộ nghèo; trong thời kỳ làm công nhân tại miền Nam bị cáo bị tai nạn lao động bị thiệt hại 65% sức khỏe không còn khả năng lao động, hiện tại đang được hưởng trợ cấp xã hội. Bản thân bị cáo từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự có nơi cư trú ổn định rõ ràng, xét thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[4]. Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, gia đình có bố là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hồ Minh T nghề nghiệp lao động tự do, thuộc diện hộ nghèo, nhân thân tốt nên không áp dụng hình phạt tiền, phạt quản chế đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 304 BLHS là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ của bị cáo Hồ Minh T 01 khẩu súng tiểu liên PPS 43, theo kết luận giám định thì đây là vũ khí quân dụng nên Hội đồng xét xử xét

thấy cần tịch thu chuyển Ban chỉ huy quân sự huyện H, tiếp nhận, quản lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có Hồ Quốc L là người đã cho bị cáo Hồ Minh T khẩu súng nêu trên nhưng do Hồ Quốc L đã chết nên Cơ quan An ninh điều tra nên không thể xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với chị Võ Thị H: Quá trình bị cáo T cất giấu khẩu súng trong nhà chị H hoàn toàn không biết. Chị H là người đào được khẩu súng từ ao lên nhưng chị nghĩ là vật kim loại đã hư hỏng, nên đã đem bỏ vào khu vực đê phế liệu của gia đình với mục đích là để đem bán. Vì thế không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Võ Thị H.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Tuyên bố bị cáo **Hồ Minh T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**”.

- Xử phạt bị cáo **Hồ Minh T 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hồ Minh T cho UBND xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[2]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu 01(Một) khẩu súng quân dụng tiểu liên PPS 43, đóng số ký hiệu 2714609, dài 83cm, báng súng gập lại bằng kim loại dài 22cm, thân súng dài 61cm, tay nắm bằng nhựa màu đen có hộp tiếp đạn bằng kim loại dài 33cm chuyển Ban chỉ huy quân sự huyện H tiếp nhận, quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật.

*(Đặc điểm, tình trạng tang vật có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/01/2019 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh)*

[3]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Hồ Minh T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Văn phòng(Tòa án) để công bố;
- Lưu HSVA+VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khắc Hoàn**